TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 20**/2022/DS-ST
Ngày 03/3/2022
V/v *tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

2. Ông Trần Ngọc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 210/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021, về việc: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Hữu Ph, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp Bình Ph, xã Bình Ch, huyện CP, tỉnh AG (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Trần Hữu Ch, sinh năm 1980

Địa chỉ: phường MP, thành phố LX, tỉnh AG (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Phần trình bày của nguyên đơn ông Trần Hữu Ph thể hiện nội dung:* Đầu năm 2018, ông Trần Hữu Ch có hỏi vay tiền của ông để làm ăn và trang trải cuộc sống gia đình, vì chỗ bạn bè ông đồng ý cho ông Ch vay tiền

- Ngày 20/4/2018, ông Ch có ký biên nhận nợ xác nhận vay số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*)

- Từ năm 2018 đến đầu năm 2021, ông Ch có nhờ ông vay giúp nhiều lần, đến ngày 14/01/2021, ông và ông Trần Hữu Ch cùng kết sổ với nhau và ông Ch tự tay viết và ký tên vào biên nhận nợ xác nhận ông Ch còn nợ ông số tiền 383.546.000 đồng (*Ba trăm tám mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) bao gồm cả số nợ 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) mà ông Ch vay năm 2018, khi lập lại biên nhận ngày 14/01/2021 thì ông Ch có đưa cho ông Ph số tiền lãi là 10.000.000 đồng

- Ngoài ra ngày 05/10/2020, ông Ch có vay số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*) có biên nhận do ông Ch tự viết và sau đó ông Ch có trả cho ông được 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), còn nợ lại 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) nhưng hai bên chưa ghi số tiền này vào phần kết sổ ngày 14/01/2021. Đối với số tiền này hai bên có thỏa thuận thống nhất không tính lãi.

Tổng cộng số tiền vốn vay ông Trần Hữu Ch còn nợ ông là 443.546.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*), ông Ph đã nhiều lần liên hệ với ông Ch yêu cầu trả dứt nợ nhưng ông Ch nại ra lý do để kéo dài thời gian

Tại phiên tòa, ông Ph yêu cầu tòa án giải quyết: Buộc ông Trần Hữu Ch trả cho ông tổng cộng số tiền vốn và lãi là 478.065.140 đồng (*Bốn trăm bảy mươi tám triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm bốn mươi đồng*), trong đó bao gồm: Tiền vốn 443.546.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*), tiền lãi của số tiền vốn 383.546.000 đồng (*Ba trăm tám mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) tính từ ngày 14/01/2021 đến ngày xét xử với mức lãi suất 1,125%/tháng

** Bị đơn ông Trần Hữu Ch vắng mặt không có ý kiến trình bày*

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Hữu Ph giữ yêu cầu khởi kiện; Bị đơn ông Trần Hữu Ch vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn ông Trần Hữu Ch có trách nhiệm trả số tiền vốn vay 370.000.000 đồng và lãi suất theo yêu cầu của nguyên đơn là 1,125%/tháng từ ngày 14/01/2021 đến ngày Tòa án xét xử. Đồng thời, khấu trừ tiền lãi bị đơn đã trả vượt quá quy định pháp luật vào vốn gốc nếu có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trần Hữu Ch mặc dù được tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng ông Ch vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Ông Trần Hữu Ph yêu cầu ông Trần Hữu Ch phải có nghĩa vụ trả tiền vốn vay là 443.546.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) theo các biên nhận nợ vay và yêu cầu tính lãi suất 1,125%/tháng đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[3] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn ông Trần Hữu Ph cung cấp biên nhận bản chính ngày 20/4/2018; ngày 14/01/2021 và ngày 05/10/2020 do ông Trần Hữu Ch ký tên thể hiện việc vay tiền của ông Ph số tiền 463.546.000 đồng (*Bốn trăm sáu mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*), tuy nhiên nguyên đơn ông Ph xác nhận ông Ch có trả được số tiền vốn 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Ông Ph yêu cầu ông Ch có trách nhiệm trả lại tiền vốn vay là 443.546.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*). Hội đồng xét xử nhận thấy giữa hai bên có thỏa thuận việc vay tài sản là tiền, thỏa thuận của hai bên xuất phát từ việc tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên được xác định đây là hợp đồng dân sự mà cụ thể là hợp đồng vay tài sản được điều chỉnh tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3.1] Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Hữu Ph xác định tổng cộng số tiền ông Ch vay là 463.546.000 đồng (*Bốn trăm sáu mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) và ông Ch có trả cho ông Ph được 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) của biên nhận ngày 05/10/2020 và đưa 10.000.000 đồng tiền lãi nhưng không nhớ chính xác thời gian chỉ nhớ đưa tiền lãi khi làm biên nhận ngày 14/01/2021, vốn vay chỉ còn 443.546.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*), Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Ch nhưng ông Ch không có ý kiến cũng như không đến tham gia các buổi làm việc tại Tòa án.

[3.2] Theo Biên nhận ngày 20/4/2018, thể hiện số tiền ông Ch vay là 100.000.000 đồng; biên nhận ngày 05/10/2020 ông Ch vay số tiền 80.000.000 đồng. Đến ngày 14/01/2021, giữa ông Ph và ông Ch thỏa thuận cộng biên nhận

ngày 20/4/2018 và các khoản nợ vay khác lại thành biên nhận nợ ngày 14/01/2021 với số tiền vốn và lãi là 383.546.000 đồng, thể hiện việc vay tiền do ông Ch trực tiếp ký nhận. Nguyên đơn ông Ph trình bày và cung cấp chứng cứ tài liệu Hội đồng xét xử căn cứ theo các biên nhận thì tiền vốn vay và việc ông Ph xác nhận ông Ch có trả lại cho ông 20.000.000 đồng thì tiền vốn theo biên nhận ngày 14/01/2021 là 310.000.000 đồng và biên nhận nợ ngày 05/10/2020 nợ vay là 60.000.000 đồng, tổng cộng tiền vốn ông Ch vay và còn nợ ông Ph là 370.000.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi triệu đồng*)

[3.3] Trong quá trình hai bên thỏa thuận ông Ch vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên việc ông Trần Hữu Ph khởi kiện yêu cầu ông Trần Hữu Ch có trách nhiệm trả nợ số tiền vốn vay còn lại được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đối với số tiền vốn vay có cơ sở được chấp nhận là 370.000.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi triệu đồng*), còn nội dung theo biên nhận ngày 14/01/2021 thể hiện vốn vay 310.000.000 đồng còn lại là tiền lãi nên số tiền 73.546.000 đồng là tiền lãi không phải tiền vốn vay nên không được chấp nhận.

[4] Đối với tiền lãi căn cứ theo nội dung thỏa thuận vay giữa các bên theo biên nhận nợ vay 3%/tháng là cao hơn mức lãi suất do nhà nước quy định, nguyên đơn ông Ph yêu cầu điều chỉnh lãi suất là 1,125%/tháng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất 1,125%/tháng và tính từ ngày 14/01/2021 cho đến ngày xét xử trên số tiền vốn vay. Tuy nhiên, theo biên nhận nợ thể hiện số tiền 383.546.000 đồng của biên nhận ngày 14/01/2021thì trong số tiền ông Ph yêu cầu có số tiền 73.546.000 đồng là tiền lãi không phải tiền vốn vay, việc ông Ph yêu cầu tính cả tiền lãi nhập vốn để tính lãi là không phù hợp và lãi chồng lãi nên Hội đồng xét xử không chấp nhận chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của ông Ph về tính lãi trên số vốn vay là 310.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Ph thừa nhận ông có nhận 10.000.000 đồng tiền lãi của số tiền vay trước khi chưa nhập vào số tiền theo biên nhận ngày 14/01/2021 và không xác định bao nhiêu tháng tiền tiền lãi cụ thể của số tiền vay nào khi ghi lại thành tiền vốn vay 310.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử sẽ tính lãi từ thời điểm thỏa thuận ngày viết biên nhận đến ngày xét xử và sẽ khấu trừ lại số tiền lãi ông Ph đã nhận. Tiền lãi tính mốc thời gian từ ngày 14/01/2021đến ngày xét xử (ngày 03/3/2022) là 13 tháng 17 ngày để điều chỉnh việc tính lãi, cụ thể:

310.000.000 đồng x 13 tháng 17 ngày x 1,125%/tháng = 47.313.750 đồng (*Bốn mươi bảy triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng*)

Khấu trừ số tiền lãi ông Ph đã nhận 10.000.000 đồng, số tiền lãi còn lại ông Ch phải trả cho ông Ph là: 47.313.750 đồng - 10.000.000 đồng = 37.313.750 đồng.

Tổng cộng vốn vay và tiền lãi ông Trần Hữu Ch có trách nhiệm trả cho ông Ph số tiền 407.313.750 đồng (*Bốn trăm lẻ bảy triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng*), trong đó: tiền vốn vay của biên nhận ngày 05/10/2020, ngày 14/01/2021 là 370.000.000 đồng và tiền lãi của biên nhận ngày 14/01/2021 tính đến ngày xét xử là 37.313.750 đồng (*Ba mươi bảy triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng*)

[5] Đối với biên nhận nợ ngày 05/10/2020, số nợ vốn vay còn là 60.000.000 đồng ông Ph xác định không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

[4.1] Yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hữu Ph được chấp nhận một phần nên ông Ph phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo theo quy định tại khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án với số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.677.300 đồng trên số tiền không được chấp nhận là 73.546.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 9.588.650 đồng ông Ph đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên theo biên lai thu số 0000638 ngày 26/10/2021. Sau khi khấu trừ ông Ph được nhận lại số tiền 5.911350 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

[4.2] Ông Trần Hữu Ch phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

+ Điều 463, Điều 464, khoản 1 Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

+ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 232, Điều 240, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Khoản 2 và khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hữu Ph đối với ông Trần Hữu Ch về hợp đồng vay tài sản

1.1. Buộc ông Trần Hữu Ch có nghĩa vụ trả cho ông Trần Hữu Ph số tiền 407.313.750 đồng (*Bốn trăm lẻ bảy triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng*), trong đó: tiền vốn vay của biên nhận ngày 05/10/2020, ngày 14/01/2021 là 370.000.000 đồng và tiền lãi của biên nhận ngày 14/01/2021tính đến ngày xét xử số tiền 37.313.750 đồng (*Ba mươi bảy triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng*).

1.2. Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền.

2. Không chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hữu Ph đối với ông Trần Hữu Ch trả số tiền vốn vay 73.546.000 đồng (*Bảy mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) tại biên nhận nợ ngày 14/01/2021.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Ông Trần Hữu Ph phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 3.677.300 đồng (*Ba triệu sáu trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 9.588.650 đồng ông Ph đã nộp theo biên lai thu số 0000638 ngày 26/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên. Sau khi khấu trừ ông Ph được nhận lại số tiền 5.911350 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

3.2. Ông Trần Hữu Ch phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.292.550 đồng (*Hai mươi triệu hai trăm chín mươi hai nghìn năm trăm năm mươi đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7

và 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự " Để thi hành";
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- Lưu: hồ sơ;VP.

Trịnh Ngọc Thúy